

Số: /KH-CDYT

Sơn La, ngày 08 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Chuyển đổi số năm 2025
của Trường Cao đẳng Y tế Sơn La

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025.

Trường Cao đẳng Y tế Sơn La xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác Chuyển đổi số năm 2025 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung huy động nguồn lực đẩy mạnh chuyển đổi số trong đơn vị một cách toàn diện, phát triển chính quyền số và xã hội số. Trong đó, tập trung vào phát triển hạ tầng công nghệ thông tin; số hóa dữ liệu chuyên ngành; đào tạo phát triển nguồn nhân lực số; ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số; cung cấp thông tin cho viên chức, lao động và người học phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo;

Xác định rõ và nâng cao trách nhiệm của các tập thể và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, là giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị là một trong tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của năm.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Tỷ lệ cán bộ, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản đạt 100%
- Tỷ lệ cán bộ, viên chức, người lao động và sinh viên có tài khoản thanh toán điện tử (*tài khoản giao dịch tại ngân hàng*) đạt 100%
- Tỷ lệ văn bản (trừ văn bản chứa nội dung bí mật nhà nước) được xử lý trên môi trường số đạt trên 95%.
- Tỷ lệ giảng viên sử dụng bài giảng điện tử trong giảng dạy đạt 100%.
- Tỷ lệ bài giảng điện tử có sử dụng công cụ ảo hoặc phần mềm mô phỏng đạt trên 60%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong trường có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của Trường Cao đẳng Y tế Sơn La gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ Chuyển đổi số của tỉnh;

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và viên chức, người lao động và sinh viên về các chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo phương châm: *“Nhận thức đóng vai trò quyết định; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; nền tảng số là đột phá; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin là then chốt; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công trong chuyển đổi số”*;

- Xác định chuyển đổi số là “động lực” quan trọng cho sự phát triển đơn vị và có tính động, tính mở để phù hợp, đúng với định hướng, chỉ đạo của Trung ương trong từng giai đoạn phát triển; là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với chiến lược, chương trình hành động, nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị;

- Kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền đối với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị, bộ phận trực thuộc; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật trong thực hiện các chương trình, đề án, dự án chuyển đổi số.

2. Thể chế, chính sách số

Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh về chương trình chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

- Từng bước đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của đơn vị từ các nguồn đầu tư hợp pháp;
- Nâng cấp hệ thống Internet băng rộng, phủ sóng 4G/5G toàn đơn vị; duy trì các nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử;

4. Nhân lực số

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số”;
- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số nói chung, chuyển đổi số ngành, lĩnh vực cho viên chức, người lao động và sinh viên. Tích cực cử người tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do các đơn vị tổ chức nhằm nâng cao về kỹ năng số, công nghệ số cơ bản, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI.

5. Phát triển dữ liệu số

- Phối hợp thực hiện cập nhật và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu quy mô toàn quốc theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh, bao gồm: CSDL quốc gia về tài chính; CSDL quốc gia về bảo hiểm; CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; CSDL quốc gia về thủ tục hành chính; CSDL tổng hợp quốc gia; CSDL quốc gia về hoạt động xây dựng; CSDL quốc gia về xuất nhập cảnh;
- Cung cấp thông tin để hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý;
- Tham gia cung cấp dữ liệu để xây dựng nền tảng số thông minh trong vực giáo dục - y tế;
- Tuyên truyền cho cán bộ, viên chức, người lao động và sinh viên về Công Dữ liệu mở tỉnh Sơn La để khai thác phục vụ công việc và học tập;
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các lĩnh vực chuyên môn;
- Tập trung số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính trong giải quyết công việc. Số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử nộp Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh theo Kế hoạch.

6. An toàn thông tin mạng

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin theo Kế hoạch 261/KH-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025;
- Xây dựng và ban hành quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng;

- Thực hiện rà soát các hệ thống thông tin, dữ liệu dùng chung, chuyên ngành của đơn vị để thực hiện phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin;
- Thường xuyên phối hợp với các chuyên gia về Hệ thống phần mềm phòng, chống mã độc của tỉnh để bảo vệ dữ liệu số của đơn vị;
- Chia sẻ thông tin, phối hợp theo dõi, giám sát, xử lý sự cố với các cơ quan chức năng;
- Tích cực tham gia các hoạt động kiểm tra, diễn tập phòng chống tấn công mạng trên địa bàn tỉnh;
- Đầu tư Hệ thống an toàn thông tin theo cấp độ của đơn vị.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục duy trì khai thác, sử dụng các Hệ thống thông tin như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Cổng thông tin điện tử; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin báo cáo,.. đảm bảo các hệ thống hoạt động ổn định, được khai thác thường xuyên, liên tục, phục vụ hiệu quả cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của đơn vị;
- Khai thác hiệu quả các Hệ thống thông tin chuyên ngành: Cổng dữ liệu quốc gia về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Cổng dữ liệu về văn bằng chứng chỉ; Hệ thống quản lý tài sản công...;
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp, báo cáo, hỗ trợ ra quyết định.

8. Xã hội số

- Sẵn sàng cử cán bộ, viên chức có chuyên môn về công nghệ thông tin hoặc an hiểu về công nghệ thông tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;
- Triển khai mô hình phòng học thông minh, triển khai chương trình dạy và học theo mô hình phòng học thông minh theo hướng dẫn của các đơn vị có chức năng; chú trọng công tác tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho giảng viên và dân trang bị thiết bị, phần mềm tại các phòng học trong trường;
- Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt chế độ cho cá nhân trong và ngoài trường; Duy trì và phát triển thanh toán số, triển khai hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Quyết định 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả dịch vụ chữ ký số của tổ chức và cá nhân; động viên cán bộ, viên chức, người lao động trong trường sử dụng chữ ký số công cộng của cá nhân.

9. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Các phòng, khoa, bộ môn, các tổ chức đoàn thể thường xuyên tuyên truyền về chuyển đổi số cho cán bộ, viên chức, người lao động và sinh viên về chủ trương của Đảng, nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị về chuyển đổi số;
- Việc tuyên truyền về chuyển đổi số cần linh hoạt, sáng tạo, đổi mới bằng

nhiều hình thức, phương thức khác nhau, nội dung cần ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực với từng đối tượng như: Xây dựng, phát hành các sản phẩm tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số; thông qua các hội nghị, hội thảo, hội thi, hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025; thông qua việc chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình hiệu quả về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân; thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn của Tổ công nghệ số cộng đồng. Triển khai hưởng ứng phong trào thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030;

- Đẩy mạnh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia”, “Chuyển đổi số tỉnh Sơn La” trên Trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của trường, qua đó thường xuyên chỉ đạo các phòng, khoa, bộ môn và các tổ chức đoàn thể trong trường tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, viên chức, người lao động và sinh viên tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông của đơn vị;

- Phát động và triển khai có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh;

- Triển khai hình thức tương tác trực tuyến giữa nhà trường với sinh viên và phụ huynh trong tiếp nhận thông tin và giải quyết công việc liên quan đến sinh viên.

2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự phụ trách nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị

- Thủ trưởng đơn vị trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Chuyển đổi số tại đơn vị mình. Quan tâm bố trí cán bộ phụ trách chuyển đổi số của đơn vị, thường xuyên tạo điều kiện để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác chuyển đổi số;

- Tạo điều kiện về nhân lực tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng khi được yêu cầu. Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể, đoàn thanh niên, giảng viên, sinh viên tham gia hỗ trợ nhân dân trong việc tiếp cận nâng cao chuyển đổi số;

- Tích cực cử cán bộ, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số, kỹ năng phân tích dữ liệu và công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng do các ngành và tỉnh tổ chức.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

Huy động các nguồn vốn hợp pháp để triển khai các hoạt động chuyển đổi số; đầu tư cơ sở hạ tầng số;

4. Tăng cường hợp tác

Tổ chức các đoàn công tác đi học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển

đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại các đơn vị trong và ngoài tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính

- Chủ trì tham mưu, phối hợp với các phòng, khoa, bộ môn và các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại đơn vị tránh chồng chéo, lãng phí;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các ứng dụng, phần mềm, nền tảng dùng chung đến các phòng, khoa, bộ môn và các tổ chức đoàn thể;

- Chủ trì tham mưu cho lãnh đạo nhà trường cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch chuyển đổi số và các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tại đơn vị.

2. Các phòng, khoa, bộ môn trực thuộc, các tổ chức đoàn thể

- Triển khai thực hiện việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại đơn vị;

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, phân công lãnh đạo, viên chức có năng lực tham mưu, kiến thức chuyên môn làm đầu mối phụ trách lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu về chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số cho đơn vị;

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hàng quý (*trước ngày 03 tháng cuối quý*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính phối hợp với các phòng, khoa, bộ môn báo cáo tình hình triển khai thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo quy định.

Trường Cao đẳng Y tế Sơn La yêu cầu các phòng, khoa, bộ môn, các tổ chức đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo Lãnh đạo nhà trường (*qua Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đảng ủy;
- Ban Giám hiệu;
- Các phòng, khoa, bộ môn;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Website;
- Lưu: VT, TCHCTC.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thúy Hà